

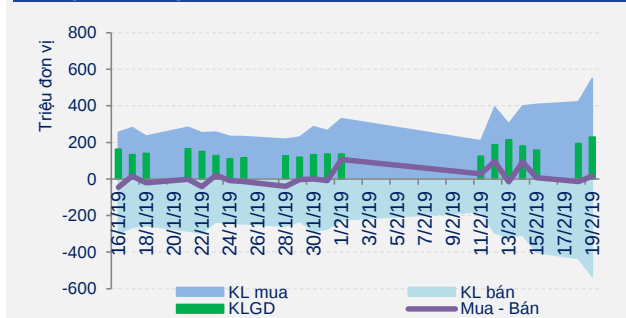
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/2/2019

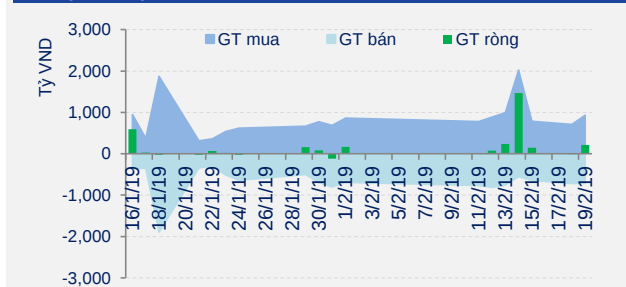
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	964.35	106.21
% Thay đổi	↑ 0.32%	↓ -0.59%
KLGD (CP)	228,333,540	38,450,640
GTGD (tỷ đồng)	5,026.47	529.06
Tổng cung (CP)	533,437,200	80,466,900
Tổng cầu (CP)	549,656,360	67,150,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	14,226,230	732,451
KL mua (CP)	20,420,480	666,230
GT mua (tỷ đồng)	931.43	9.84
GT bán (tỷ đồng)	716.44	9.31
GT ròng (tỷ đồng)	214.99	0.52

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.12%	10.5	2.0	3.2%
Công nghiệp	↓ -0.32%	15.1	3.5	13.7%
Dầu khí	↓ -2.24%	16.4	2.3	4.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.23%	16.9	4.2	5.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.21%	13.6	2.6	3.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.37%	19.8	6.6	14.3%
Ngân hàng	↓ -1.22%	11.7	2.0	24.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.94%	10.4	1.8	9.9%
Tài chính	↑ 2.36%	22.5	4.9	15.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.46%	14.4	2.9	5.3%
VN - Index	↑ 0.32%	16.4	4.3	117.1%
HNX - Index	↓ -0.59%	9.6	1.6	-17.1%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sự phân hóa bắt đầu diễn ra trên thị trường khi bên bán tỏ ra chủ động hơn ở vùng giá cao đã khiến cho hai sàn có kết phiên trái chiều nhau. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,05 điểm (+0,32%) lên 964,35 điểm; HNX-Index giảm 0,63 điểm (-0,59%) xuống 106,21 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng và tiếp tục ở trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.933 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 270 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 920 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 173 mã tăng, 130 mã giảm, 295 mã giảm. VN-Index vẫn duy trì được sắc xanh trong toàn bộ phiên hôm nay nhưng áp lực chốt lời của nhà đầu tư về cuối phiên đã khiến cho mức tăng bị thu hẹp đáng kể. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường có sự phân hóa mạnh với bên tăng giá là VHM (+6,1%), VIC (+2%), VNM (+0,4%), MSN (+1,3%), BVH (+1,3%), TCB (+0,7%), SAB (+0,4%)... và bên giảm giá như VCB (-1,7%), GAS (-1,2%), BID (-1,8%), PLX (-2,2%), CTG (-1,9%), POW (-3,1%), HPG (-1,4%), VPB (-1,4%), HDB (-2%)... Trên sàn HNX, các trụ cột đồng loạt điều chỉnh như SHB (-2,6%), PVS (-2%), VGC (-1,5%), ACB (-0,3%), VCS (-0,6%)... đã khiến chỉ số HNX-Index giảm trở lại trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau khi vượt thành công ngưỡng 955 điểm (MA200) trong phiên 18/2, chỉ số VN-Index được kỳ vọng sẽ vươn tới thử thách vùng kháng cự tiếp theo trong khoảng 970-990 điểm (gap down tháng 10/2018) trong phiên 19/2. Và diễn biến trên thị trường đã diễn ra như kỳ vọng, tuy nhiên áp lực cung trong vùng kháng cự nêu trên vẫn là thực sự mạnh đã khiến cho chỉ số điều chỉnh trở lại, nhưng sắc xanh vẫn được giữ vững. Với diễn biến này thì những rung lắc do áp lực chốt lời của nhà đầu tư sẽ vẫn tiếp tục diễn ra khi thị trường có nhịp tăng điểm trong phiên, tuy nhiên không cần quá lo lắng khi lực cầu bắt đáy được dự báo vẫn sẽ là khá tốt quanh ngưỡng hỗ trợ 955 điểm (MA200) sẽ giúp cho thị trường không giảm mạnh mà có thể sẽ chủ yếu là giằng co. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/2, áp lực cung gia tăng dần có thể khiến VN-Index rung lắc trong xu hướng tăng với vùng kháng cự mạnh trong khoảng 970-990 điểm (gap down giữa 2 phiên 10/10 và 11/10/2018). Trong các phiên tăng điểm, nhà đầu tư nên hạn chế mua đuổi và có thể chốt lời dần các vị thế ngắn hạn trước đó. Chỉ nên cân nhắc mua vào trong các phiên điều chỉnh về các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn mà gần nhất là ngưỡng 955 điểm (MA200).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

19/2/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất đạt được trong phiên chiều tại 971,92 điểm. Áp lực bán trong phiên hôm nay đã tăng mạnh dần lên gây cản trở đến đà tăng của chỉ số và đã khiến mức tăng trong phiên hôm nay bị thu hẹp khá đáng kể. Kết phiên, VN-Index tăng 3,05 điểm (+0,32%) lên 964,35 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 5.000 đồng, VIC tăng 2.300 đồng, VNM tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 1.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên sáng với cao nhất trong phiên tại 107,13 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cung gia tăng mạnh đã khiến chỉ số điều chỉnh trở lại với mức thấp nhất trong phiên chiều tại 106,09 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,63 điểm (-0,59%) xuống 106,21 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB giảm 200 đồng, PVS giảm 400 đồng, VGC giảm 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VNR tăng 1.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 214,99 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 6,2 triệu cổ phiếu. MSN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 81,6 tỷ đồng tương ứng với 949 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 44,6 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 51,3 tỷ đồng tương ứng với 422,5 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 502,32 triệu đồng. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 6,7 tỷ đồng tương ứng với 340 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 1,5 tỷ đồng tương ứng với 201 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,2 tỷ đồng tương ứng với 159 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Xuất khẩu 3,5 tỷ USD trong tháng 1, TP HCM tiếp tục là quán quân

Theo số liệu sơ bộ Tổng cục Hải quan vừa công bố, TP HCM dẫn đầu cả nước về xuất khẩu với giá trị đạt 3,57 tỷ USD. Năm 2018, đây cũng là địa phương đạt "quán quân" về xuất khẩu với 38 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh gia tăng và tiếp tục ở trên mức trung bình 20 phiên với 195 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 920 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index chuyển từ thị trường giá xuống (bear market) sang thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/2, áp lực cung gia tăng dần có thể khiến VN-Index rung lắc trong xu hướng tăng với vùng kháng cự mạnh trong khoảng 970-990 điểm (gap down giữa 2 phiên 10/10 và 11/10/2018).

HNX-Index:



HNX-Index giảm trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ và tiếp tục ở trên mức trung bình 20 phiên với 38 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 108,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 20/2, HNX-Index có thể xuất hiện những rung lắc trong xu hướng tăng với kháng cự mạnh tại 108,5 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,88 - 36,96 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 80.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 6 đồng

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sáng nay (19/2) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.907 đồng/USD, giảm 6 đồng so phiên hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 10,25 USD/ounce tương ứng với 0,78% lên 1.332,45 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,005 điểm tương ứng với 0,01% lên 96,745 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1305 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2913 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,76 JPY.

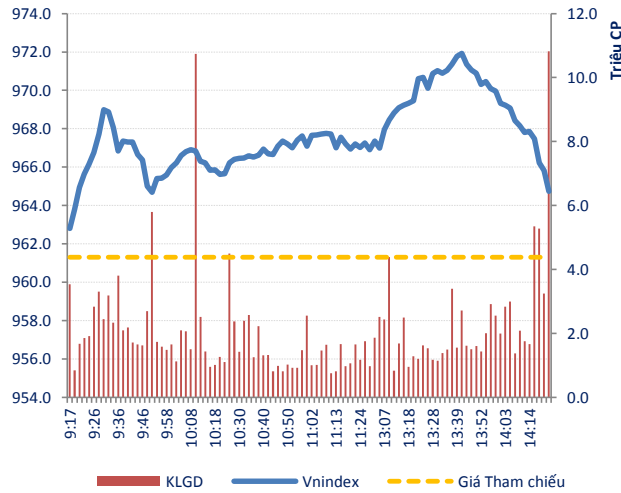
Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,3 USD/thùng tương ứng với 0,54% lên 56,28 USD/thùng.

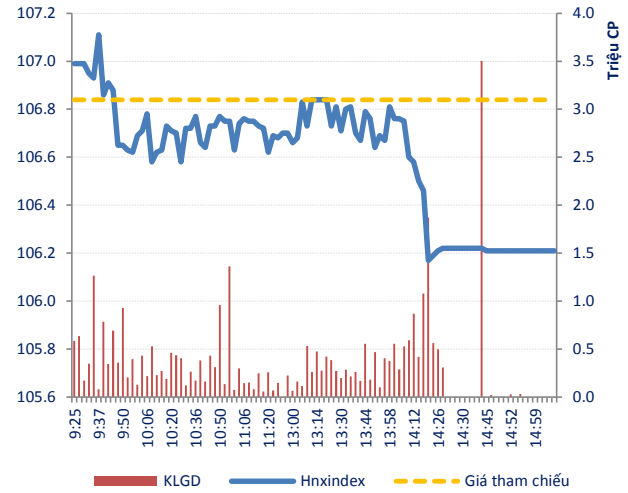
Chứng khoán Mỹ nghỉ giao dịch

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

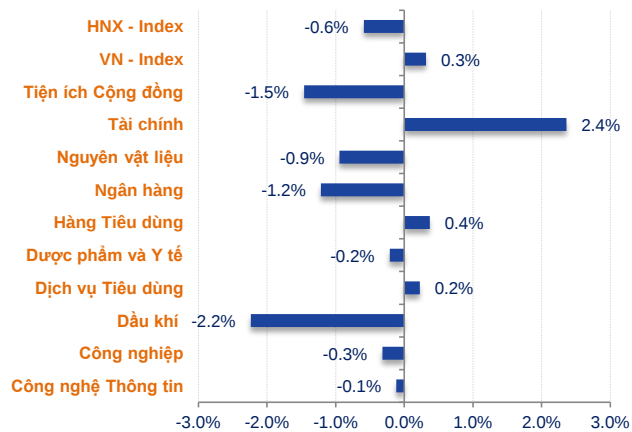
KLGD và VN-Index trong phiên



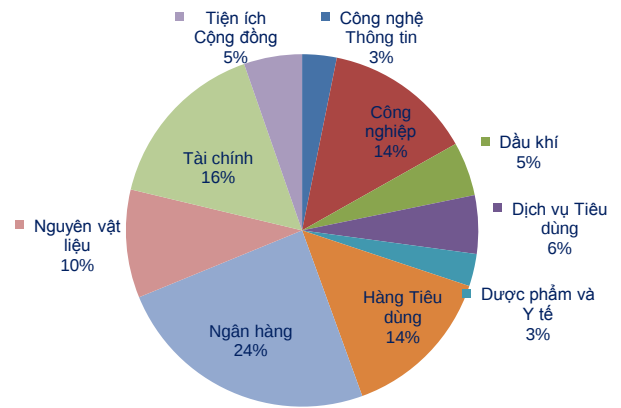
KLGD và HNX-Index trong phiên



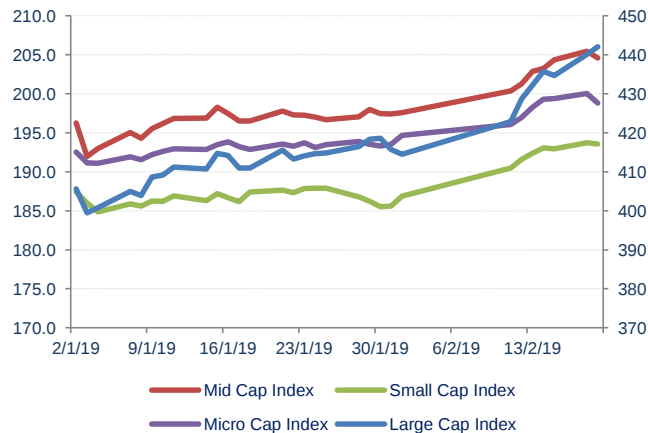
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



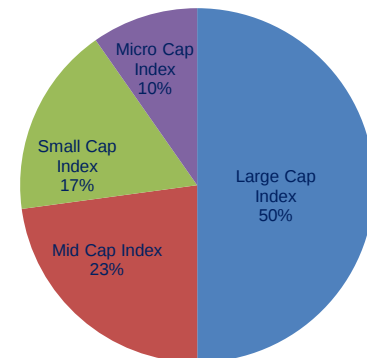
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,115,770	HBC	1,031,100
2	EIB	1,839,160	HDB	871,600
3	HPG	1,396,900	CII	711,960
4	GEX	978,490	KBC	706,820
5	MSN	948,600	LDG	500,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	340,100	BCC	294,000
2	SHB	201,000	VGC	159,000
3	BVS	25,000	THB	104,600
4	APS	10,000	NTP	23,900
5	VGS	10,000	HOM	22,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
MBB	22.10	21.95	↓	-0.68%	13,646,940
TTF	2.91	2.94	↑	1.03%	10,622,700
HAG	5.44	5.44	→	0.00%	10,551,790
FLC	5.37	5.37	→	0.00%	9,831,920
CTG	20.90	20.50	↓	-1.91%	8,962,810

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	7.70	7.50	↓	-2.60%	7,865,259
PVS	20.00	19.60	↓	-2.00%	4,080,074
ACB	30.40	30.30	↓	-0.33%	2,809,163
TNG	19.10	19.30	↑	1.05%	2,797,328
VCG	26.90	27.00	↑	0.37%	2,588,931

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTC	5.00	5.35	0.35	↑ 7.00%
TNC	11.45	12.25	0.80	↑ 6.99%
NAV	7.63	8.16	0.53	↑ 6.95%
SRC	17.30	18.50	1.20	↑ 6.94%
DAT	12.30	13.15	0.85	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
VIG	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
SDU	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
BED	25.30	27.80	2.50	↑ 9.88%
AMC	21.50	23.50	2.00	↑ 9.30%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAI	2.00	1.86	-0.14	↓ -7.00%
VHG	0.43	0.40	-0.03	↓ -6.98%
ST8	18.90	17.60	-1.30	↓ -6.88%
TTE	9.27	8.64	-0.63	↓ -6.80%
PTL	2.67	2.49	-0.18	↓ -6.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
PCE	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
PDC	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
INC	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
PJC	47.70	43.00	-4.70	↓ -9.85%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	13,646,940	19.4%	2,865	7.7	1.4
TTF	10,622,700	3250.0%	(3,041)	-	3.8
HAG	10,551,790	0.3%	57	96.0	0.4
FLC	9,831,920	4.6%	560	9.6	0.4
CTG	8,962,810	8.3%	1,456	14.1	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,865,259	10.7%	1,384	5.4	0.5
PVS	4,080,074	8.4%	2,140	9.2	0.8
ACB	2,809,163	27.7%	4,119	7.4	1.8
TNG	2,797,328	25.4%	3,663	5.3	1.2
VCG	2,588,931	6.2%	1,122	24.1	1.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTC	↑ 7.0%	-28.7%	(3,535)	-	0.5
TNC	↑ 7.0%	8.6%	1,406	8.7	0.8
NAV	↑ 6.9%	14.3%	1,578	5.2	0.7
SRC	↑ 6.9%	3.5%	428	43.2	1.5
DAT	↑ 6.9%	9.4%	1,066	12.3	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DPS	↑ 16.7%	-2.0%	(217)	-	0.1
VIG	↑ 10.0%	1.0%	61	18.2	0.2
SDU	↑ 10.0%	0.3%	51	194.4	0.6
BED	↑ 9.9%	55.9%	9,457	2.9	1.3
AMC	↑ 9.3%	22.2%	3,786	6.2	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
EVFVN3	2,115,770	N/A	N/A	N/A	N/A
EIB	1,839,160	4.5%	537	32.6	1.4
HPG	1,396,900	23.5%	4,037	7.9	1.7
GEX	978,490	13.3%	2,533	9.3	1.7
MSN	948,600	18.1%	4,560	19.0	3.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	340,100	8.4%	2,140	9.2	0.8
SHB	201,000	10.7%	1,384	5.4	0.5
BVS	25,000	6.1%	1,430	8.3	0.5
APS	10,000	0.5%	50	61.8	0.3
VGS	10,000	7.3%	1,053	11.4	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	370,228	4.4%	1,048	110.6	6.9
VHM	291,408	48.9%	4,432	19.6	6.7
VNM	248,325	40.8%	5,874	24.3	9.6
VCB	218,824	25.1%	4,054	14.6	3.1
GAS	183,739	26.7%	6,323	15.2	4.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,789	27.7%	4,119	7.4	1.8
VCG	11,926	6.2%	1,122	24.1	1.8
VCS	9,925	43.8%	7,038	9.0	3.6
PVS	9,368	8.4%	2,140	9.2	0.8
VGC	9,057	8.2%	1,253	16.1	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ATG	2.90	-4.3%	(436)	-	0.1
PVD	2.33	1.4%	490	35.4	0.5
HVG	2.24	0.4%	34	148.7	0.6
HOT	2.20	16.7%	2,377	15.0	2.4
PXT	2.20	1.9%	98	15.6	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	2.57	0.6%	62	11.2	0.1
PCN	2.45	-36.5%	(2,163)	-	1.7
SPI	2.23	0.1%	7	105.4	0.1
PVB	2.17	5.6%	1,069	16.0	0.9
VCM	2.12	10.7%	2,452	8.6	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
